

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh phân lô quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Vạn Tường

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ KKT DUNG QUẤT VÀ CÁC KCN QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quy hoạch Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-BQL ngày 15/4/2021 của Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án cơ sở hạ tầng khu tái định cư Vạn Tường.

Xét đề nghị của UBND huyện Bình Sơn tại tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 29/7/2021 về việc Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân lô tỷ lệ 1/500 Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Vạn Tường và Báo cáo thẩm định của Phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng tại văn bản số 373/KQTD-QHXD ngày 03/8/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân lô tại Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Vạn Tường, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh phân lô quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Vạn Tường.

2. Lí do điều chỉnh:

Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Vạn Tường được Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 67/QĐ-BQL ngày 15/4/2021 với đa số lô đất có diện tích khoảng 150m² và các lô đất bố trí ở góc có diện tích khoảng 200m²; nay UBND huyện Bình Sơn đề nghị điều chỉnh, bổ sung thêm các lô đất

có diện tích khoảng 100m² và 300m² để phù hợp với nguyện vọng của người dân và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi; cụ thể:

- Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Thông báo số 36/TB-UBND ngày 07/3/2016 của UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Phạm Như Sô - Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường, tái định cư, GPMB và an sinh xã hội trên địa bàn Khu Kinh tế Dung Quất “Về hạn mức giao đất tái định cư: Thống nhất áp dụng một hạn mức giao đất tái định cư chung trên địa bàn Khu Kinh tế Dung Quất là 200m²/lô (lô chính), không phân biệt hộ nông nghiệp, ngư nghiệp và ngành nghề khác”.

- Thông báo số 107/TB-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp UBND tỉnh ngày 20/5/2020 “Về tái định cư cho các hộ dân di dời tại Khu dân cư Đồng Rươn: Thống nhất nội dung theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Khoản 1 Công văn số 674/STNMT-DDBDVT&TTDL ngày 06/3/2020”.

- Biên bản lấy ý kiến cộng đồng dân cư ngày 22/7/2021 về việc lập điều chỉnh quy hoạch phân lô chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Vạn Tường, với sự tham gia của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bình Sơn, UBND xã Bình Thuận và đại diện các hộ dân nhận đất tái định cư tại dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Vạn Tường.

3. Nội dung điều chỉnh:

STT	Vị trí điều chỉnh quy hoạch phân lô	Theo Quyết định số 67/QĐ-BQL ngày 15/4/2021	Điều chỉnh
1	Tại ô K2-DC.4.1	- Diện tích lô: + Lô 201.83m ² : 01 + Lô 212.17m ² : 01 + Lô 212.74m ² : 01 + Lô 211.27m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 32 - Số lô: 36	- Diện tích lô: + Lô 212.00m ² : 03 + Lô 202.00m ² : 01 + Lô 200.00m ² : 24 - Số lô: 28
2	Tại ô K2-DC.4.2	- Diện tích lô: + Lô 209.52m ² : 01 + Lô 214.48m ² : 01 + Lô 215.04m ² : 01 + Lô 208.96m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 32 - Số lô: 36	- Diện tích lô: + Lô 212.00m ² : 04 + Lô 200.00m ² : 24 - Số lô: 28
3	Tại ô K2-DC.4.3	- Diện tích lô: + Lô 209.52m ² : 01 + Lô 214.48m ² : 01 + Lô 215.04m ² : 01	- Diện tích lô: + Lô 212.00m ² : 04 + Lô 300.00m ² : 16

		+ Lô 208.96m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 32 - Số lô: 36	- Số lô: 20
4	Tại ô K2-DC.3.1	- Diện tích lô: + Lô 249.35m ² : 01 + Lô 262.32m ² : 01 + Lô 279.30m ² : 01 + Lô 258.86m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 30 - Số lô: 34	- Diện tích lô: + Lô 287.58m ² : 01 + Lô 304.08m ² : 01 + Lô 284.08m ² : 01 + Lô 274.08m ² : 01 + Lô 200.00m ² : 22 - Số lô: 26
5	Tại ô K2-DC.3.2	- Diện tích lô: + Lô 241.57m ² : 01 + Lô 261.29m ² : 01 + Lô 261.01m ² : 01 + Lô 241.85m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 32 - Số lô: 36	- Diện tích lô: + Lô 251.30m ² : 01 + Lô 251.58m ² : 01 + Lô 251.28m ² : 01 + Lô 251.56m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 32 - Số lô: 36
6	Tại ô K2-DC.3.3	- Diện tích lô: + Lô 229.04m ² : 01 + Lô 229.49m ² : 01 + Lô 229.09m ² : 01 + Lô 229.24m ² : 01 + Lô 149.64m ² : 28 - Số lô: 32	- Diện tích lô: + Lô 228.77m ² : 01 + Lô 228.97m ² : 01 + Lô 228.85m ² : 01 + Lô 229.05m ² : 01 + Lô 149.63m ² : 28 - Số lô: 32
7	Tại ô K2-DC.3.4	- Diện tích lô: + Lô 182.78m ² : 01 + Lô 245.85m ² : 01 + Lô 200.00m ² : 01 + Lô 261.65m ² : 01 + Lô 183.12m ² : 01 + Lô 157.50m ² : 36 - Số lô: 41	- Diện tích lô: + Lô 200.45m ² : 02 + Lô 245.50m ² : 01 + Lô 208.00m ² : 01 + Lô 262.00m ² : 01 + Lô 201.25m ² : 28 - Số lô: 33
8	Tại ô K2-DC.3.5	- Diện tích lô: + Lô 208.91m ² : 01 + Lô 229.25m ² : 01 + Lô 219.07m ² : 01 + Lô 209.28m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 18 - Số lô: 22	- Diện tích lô: + Lô 189.07m ² : 01 + Lô 219.25m ² : 01 + Lô 189.17m ² : 01 + Lô 189.28m ² : 01 + Lô 200.00m ² : 07 + Lô 100.00m ² : 14 - Số lô: 25
9	Tại ô K2-DC.2.1	- Diện tích lô: + Lô 212.93m ² : 01 + Lô 202.21m ² : 01 + Lô 201.75m ² : 01	- Diện tích lô: + Lô 177.13m ² : 01 + Lô 187.79m ² : 01 + Lô 188.02m ² : 01

		+ Lô 224.07m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 18 - Số lô: 22	+ Lô 188.01m ² : 01 + Lô 200.00m ² : 07 + Lô 100.00m ² : 14 - Số lô: 25
10	Tại ô K2-DC.2.2	- Diện tích lô: + Lô 227.69m ² : 01 + Lô 225.59m ² : 01 + Lô 225.78m ² : 01 + Lô 230.46m ² : 01 + Lô 150.75m ² : 13 + Các lô 152.13m ² - 153.61m ² : 13 - Số lô: 30	- Diện tích lô: + Lô 201.50m ² : 02 + Lô 202.75m ² : 02 + Lô 201.92m ² : 02 + Lô 202.03m ² : 02 + Lô 202.14m ² : 02 + Lô 202.25m ² : 02 + Lô 202.36m ² : 02 + Lô 202.47m ² : 02 + Lô 202.58m ² : 02 + Lô 202.69m ² : 02 + Lô 202.80m ² : 02 + Lô 202.91m ² : 02 - Số lô: 24
11	Tại ô K2-DC.2.3	- Diện tích lô: + Lô 234.84m ² : 02 + Lô 234.56m ² : 02 + Lô 156.00m ² : 30 - Số lô: 34	- Diện tích lô: + Lô 196.00m ² : 01 + Lô 196.28m ² : 01 + Lô 195.56m ² : 01 + Lô 195.84m ² : 01 + Lô 302.25m ² : 16 - Số lô: 20
12	Tại ô K2-DC.1.1	- Diện tích lô: + Lô 292.00m ² : 02 + Lô 238.48m ² : 01 + Lô 238.02m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 30 - Số lô: 34	- Diện tích lô + Lô 288.02m ² : 01 + Lô 238.48m ² : 01 + Lô 242.00m ² : 02 + Lô 200.00m ² : 11 + Lô 150.00m ² : 15 - Số lô: 30
13	Tại ô K2-DC.1.2	- Diện tích lô: + Lô 222.62m ² : 02 + Lô 209.73m ² : 02 + Lô 150.00m ² : 46 - Số lô: 50	- Diện tích lô: + Lô 242.62m ² : 02 + Lô 239.73m ² : 02 + Lô 200.00m ² : 34 - Số lô: 38
14	Tại ô K2-DC.1.3	- Diện tích lô: + Lô 226.68m ² : 02 + Lô 227.26m ² : 01 + Lô 226.58m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 18	- Diện tích lô: + Lô 226.52m ² : 01 + Lô 301.81m ² : 01 + Lô 302.02m ² : 01 + Lô 226.84m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 09 + Lô 300.00m ² : 04

		- Số lô: 22	- Số lô: 17
15	Tại ô K2-DC.1.4	- Diện tích lô: + Lô 218.03m ² : 01 + Lô 218.02m ² : 01 + Lô 236.50m ² : 01 + Lô 236.97m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 18 - Số lô: 22	- Diện tích lô: + Lô 202.03m ² : 01 + Lô 202.60m ² : 01 + Lô 202.39m ² : 01 + Lô 202.50m ² : 01 + Lô 100.00m ² : 14 + Lô 200.00m ² : 07 - Số lô: 25
16	Tại ô K2-DC.1.5	- Diện tích lô: + Lô 201.70m ² : 01 + Lô 202.14m ² : 01 + Lô 202.13m ² : 01 + Lô 201.67m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 20 - Số lô: 24	- Diện tích lô: + Lô 251.90m ² : 01 + Lô 201.87m ² : 01 + Lô 201.95m ² : 01 + Lô 251.92m ² : 01 + Lô 200.00m ² : 07 + Lô 150.00m ² : 10 - Số lô: 21
17	Tại ô K2-DC.1.6	- Diện tích lô: + Lô 241.26m ² : 01 + Lô 241.71m ² : 01 + Lô 241.72m ² : 01 + Lô 241.26m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 32 - Số lô: 36	- Diện tích lô: + Lô 240.52m ² : 01 + Lô 241.43m ² : 01 + Lô 242.00m ² : 02 + Lô 200.00m ² : 12 + Lô 150.00m ² : 16 - Số lô: 32
18	Tại ô K2-DC.1.7	- Diện tích lô: + Lô 240.61m ² : 01 + Lô 242.84m ² : 01 + Lô 242.38m ² : 01 + Lô 240.15m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 32 - Số lô: 36	- Diện tích lô: + Lô 240.93m ² : 01 + Lô 241.85m ² : 01 + Lô 241.60m ² : 02 + Lô 200.00m ² : 24 - Số lô: 28
19	Tại ô K2-DC.1.8	- Diện tích lô: + Lô 202.02m ² : 01 + Lô 201.32m ² : 01 + Lô 202.07m ² : 01 + Lô 201.57m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 20 - Số lô: 24	- Diện tích lô: + Lô 201.64m ² : 01 + Lô 202.00m ² : 01 + Lô 251.75m ² : 01 + Lô 251.89m ² : 01 + Lô 150.00m ² : 10 + Lô 200.00m ² : 07 - Số lô: 21
20	Tại ô K2-DC.1.9	- Diện tích lô: + Lô 226.10m ² : 02 + Lô 226.33m ² : 02 + Lô 150.00m ² : 18	- Diện tích lô: + Lô 226.21m ² : 01 + Lô 226.67m ² : 01 + Lô 225.99m ² : 02 + Lô 150.00m ² : 18

		- Số lô: 22	- Số lô: 22
21	Tại ô K2-DC.1.10	- Diện tích lô: + Lô 222.92m ² : 01 + Lô 212.92m ² : 01 + Lô 199.62m ² : 01 + Lô 189.62m ² : 01 + Lô 147.00m ² : 64 - Số lô: 68	- Diện tích lô: + Lô 222.56m ² : 01 + Lô 191.62m ² : 01 + Lô 232.50m ² : 01 + Lô 239.73m ² : 01 + Lô 154.00m ² : 32 + Lô 200.00m ² : 22 - Số lô: 58
Tổng cộng		697 lô	589 lô

4. Các nội dung liên quan khác tại Quyết định số 67/QĐ-BQL ngày 15/4/2021 của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án cơ sở hạ tầng khu tái định cư Vạn Tường vẫn còn hiệu lực.

(Có bản vẽ phân lô điều chỉnh kèm theo)

Điều 2.

1. Giao Trưởng Phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng cập nhật nội dung điều chỉnh này vào hồ sơ đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án cơ sở hạ tầng khu tái định cư Vạn Tường để theo dõi quản lý.

2. Đề nghị Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn:

- Chỉ đạo đơn vị tư vấn chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến thẩm định của phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 373/KQTĐ-QHXD ngày 03/8/2021.

- Tổ chức cắm mốc, công bố nội dung điều chỉnh quy hoạch này để cán bộ, nhân dân trong khu vực được biết, thực hiện.

- Phối hợp với Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi và các sở, ban ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai đầu tư xây dựng theo đúng quy hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng: Quản lý Quy hoạch và Xây dựng, Quản lý Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn và các đơn vị trực thuộc có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ngv*

Nơi nhận: *v*

- Như điều 4;
- BQL dự án ĐTXD huyện Bình Sơn;
- UBND các xã Bình Hải, Bình Thuận;
- Trưởng Ban, các PTB;
- Lưu VT.

TRƯỞNG BAN

ngv

Ngô Văn Trọng